

CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản tin dự báo thủy triều 10 ngày (từ 11/08/2026 đến 20/08/2026)

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			11/08	12/08	13/08	14/08	15/08	16/08	17/08	18/08	19/08	20/08
CÔ TÔ	Nước lớn	Hmax (cm)	418	412	392	362	325	284	243	213	241	273
		Time_max	14h04	15h01	16h00	17h00	18h00	19h00	20h00	0h00	8h24	9h16
	Nước ròng	Hmin (cm)	28	28	39	61	91	125	160	169	157	135
		Time_min	0h46	2h17	3h42	5h00	6h16	7h39	9h31	14h47	17h17	19h18
BẠCH LONG VỸ	Nước lớn	Hmax (cm)	288	283	268	247	218	187	184	194	204	215
		Time_max	14h19	15h02	16h00	16h13	17h00	17h00	1h28	3h09	5h00	6h10
	Nước ròng	Hmin (cm)	14	15	18	27	41	61	86	106	75	49
		Time_min	2h34	4h05	5h24	6h32	7h32	8h30	9h29	20h55	21h20	21h58
HÒN DẦU	Nước lớn	Hmax (cm)	377	375	358	329	291	248	234	224	232	248
		Time_max	15h24	16h17	17h09	18h02	19h00	20h00	0h00	3h02	7h00	11h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	13	15	29	52	81	115	149	164	128	100
		Time_min	3h19	4h29	5h40	6h52	8h04	9h18	10h37	21h17	22h22	23h23
SẦM SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	383	369	346	316	285	273	257	236	247	273
		Time_max	16h02	17h00	18h00	19h16	21h22	0h00	0h00	3h00	13h00	13h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	32	32	44	66	97	132	168	185	160	137
		Time_min	4h16	5h16	6h11	7h01	7h45	8h21	8h47	21h30	22h25	23h21
HÒN NGU'	Nước lớn	Hmax (cm)	279	277	265	243	219	209	215	218	218	217
		Time_max	15h00	16h00	16h09	17h00	17h00	2h00	3h00	4h13	6h00	7h01
	Nước ròng	Hmin (cm)	12	7	9	18	33	56	84	100	81	68
		Time_min	4h07	5h16	6h23	7h28	8h28	9h23	10h12	22h23	23h06	23h52
CÔN CỎ	Nước lớn	Hmax (cm)	119	121	122	120	121	129	133	133	130	123
		Time_max	12h00	13h00	13h25	14h01	1h10	2h00	3h00	3h23	4h05	5h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	48	45	39	34	32	35	41	47	45	45
		Time_min	2h45	5h00	6h24	7h21	8h07	8h47	9h24	21h38	22h06	22h35
SON TRÀ	Nước lớn	Hmax (cm)	125	127	128	126	122	116	117	117	118	118
		Time_max	8h00	9h00	10h00	11h00	12h00	1h00	1h22	2h00	2h01	2h20
	Nước ròng	Hmin (cm)	28	30	35	43	52	62	70	74	71	67
		Time_min	16h04	16h49	17h31	18h09	18h44	19h12	19h31	8h29	9h24	10h30
HOÀNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	152	152	149	144	137	126	119	125	131	139
		Time_max	6h26	7h27	8h24	9h16	10h07	11h00	23h00	23h00	1h00	1h02
	Nước ròng	Hmin (cm)	26	29	35	44	54	65	75	70	64	57
		Time_min	15h31	16h05	16h35	17h02	17h24	17h41	17h51	7h00	8h16	9h44
LÝ SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	182	183	181	175	164	152	143	147	152	156
		Time_max	8h00	9h00	9h19	10h01	11h00	11h13	23h00	0h17	1h00	1h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	45	48	55	64	75	87	97	99	98	96
		Time_min	15h53	16h28	17h01	17h32	17h59	18h23	18h40	7h39	8h43	10h04
QUY NHƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	205	206	204	197	188	177	164	166	172	177
		Time_max	8h00	9h00	10h00	11h00	12h00	12h27	13h20	2h00	2h00	2h25
	Nước ròng	Hmin (cm)	77	82	90	101	113	124	131	127	123	119
		Time_min	16h46	17h30	18h10	18h45	19h13	19h33	7h15	8h27	9h51	11h51
TRƯỜNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	219	217	207	194	175	154	133	131	143	155
		Time_max	7h11	8h00	9h00	9h25	10h12	11h04	12h20	3h00	3h12	4h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	21	30	43	58	75	90	104	106	89	74
		Time_min	16h08	16h55	17h41	18h26	19h09	19h49	20h24	9h53	11h16	12h09
PHÚ QUÝ	Nước lớn	Hmax (cm)	300	295	289	281	272	260	246	253	263	272
		Time_max	7h15	9h00	10h00	11h11	12h15	13h13	14h07	3h00	3h00	3h14
	Nước ròng	Hmin (cm)	112	115	124	137	153	170	185	186	178	171
		Time_min	17h28	18h14	18h53	19h25	19h48	20h04	20h14	9h07	10h02	11h02
VŨNG TÀU	Nước lớn	Hmax (cm)	355	364	375	376	370	360	355	351	348	344
		Time_max	2h00	2h24	13h28	14h19	15h09	4h09	4h30	5h00	5h02	5h12
	Nước ròng	Hmin (cm)	20	18	30	54	88	128	159	152	151	152
		Time_min	18h57	19h43	20h25	21h05	21h40	22h12	10h41	11h22	12h07	13h01
DKI-7	Nước lớn	Hmax (cm)	407	408	403	393	379	364	347	346	360	374
		Time_max	8h00	9h00	10h00	11h00	12h00	12h27	13h22	2h08	2h15	2h23
	Nước ròng	Hmin (cm)	222	227	237	252	270	289	306	309	307	301
		Time_min	17h01	17h42	18h20	18h53	19h21	19h41	19h47	8h34	10h10	13h10

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			11/08	12/08	13/08	14/08	15/08	16/08	17/08	18/08	19/08	20/08
CÔN ĐẢO	Nước lớn	Hmax (cm)	347	351	348	337	325	310	302	298	293	290
		Time_max	0h11	1h00	2h00	3h00	3h18	17h03	18h00	18h14	19h00	20h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	45	51	67	90	118	148	176	188	172	155
		Time_min	7h10	7h52	8h29	9h03	9h31	10h00	10h14	1h17	2h24	3h22
THỔ CHU	Nước lớn	Hmax (cm)	126	124	121	118	115	113	111	111	114	117
		Time_max	13h21	14h00	14h16	15h00	15h00	15h09	15h00	11h06	12h00	12h13
	Nước ròng	Hmin (cm)	82	84	86	90	94	98	98	94	91	89
		Time_min	2h54	3h51	4h43	5h30	6h12	6h51	20h00	21h00	21h45	22h28
PHÚ QUỐC	Nước lớn	Hmax (cm)	114	110	105	101	97	95	94	97	105	112
		Time_max	14h26	15h00	15h04	15h18	16h00	16h00	16h00	13h19	13h00	12h30
	Nước ròng	Hmin (cm)	37	37	41	48	57	68	74	72	71	71
		Time_min	5h04	5h49	6h31	7h12	7h50	8h24	22h04	22h51	23h44	0h00

Ghi chú: **Hmax**: Độ cao nước lớn; **Time_max**: Thời gian xuất hiện nước lớn; **Hmin**: Độ cao nước ròng; **Time_min**: Thời gian xuất hiện nước ròng.

Tin phát lúc: 09h30 ngày 11/08/2026

T/L. TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG DỰ BÁO HẢI VẬN
Dự báo viên



Trần Thị Thùy Linh